

Số /2025/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển
đối với từng nhóm hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 11/2021/NĐ-CP; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1350/TTr-SNNMT ngày 19/11/2025; Báo cáo thẩm định số 2685/BC-STP ngày 22/9/2025) của Giám đốc Sở Tư pháp; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của Thành viên UBND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng nhóm hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng nhóm hoạt động sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh khi tổ chức, cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 và Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ.

2. Quyết định này không áp dụng đối với các trường hợp quy định tại Điều 31 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 25 Điều 2 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ.

2. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao khu vực biển.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức thu tiền sử dụng khu vực biển

1. Sử dụng khu vực biển để nhận chìm (nhóm 1 theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP): 20.000 đồng/m³;

2. Nhóm 2 theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP:

a) Sử dụng khu vực biển để làm cảng biển, cảng nội, cảng dầu khí ngoài khơi và các cảng, bến khác; làm vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, khu neo đậu, khu chuyển tải, luồng hàng hải chuyên dùng, các công trình phụ trợ khác; vùng nước phục vụ hoạt động của cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, xây dựng cảng tàu vận tải hành khách: đối với vùng biển khu vực các phường: Hải Ninh, Vũng Áng, Hoàn Sơn là 7.200.000 đồng/ha/năm; đối với các vùng biển còn lại là 6.700.000 đồng/ha/năm;

b) Sử dụng khu vực biển để làm vùng nước phục vụ hoạt động nhà hàng, khu dịch vụ vui chơi, giải trí, thể thao trên biển; khu neo đậu, trú nghỉ đêm của tàu thuyền du lịch: đối với vùng biển được công nhận điểm du lịch, khu du lịch là 7.200.000 đồng/ha/năm; đối với các vùng biển còn lại là 6.700.000 đồng/ha/năm;

c) Sử dụng khu vực biển để khai thác dầu khí; khai thác khoáng sản; trục vớt hiện vật, khảo cổ: 6.700.000 đồng/ha/năm.

3. Sử dụng khu vực biển để xây dựng hệ thống đường ống dẫn ngầm, cáp điện (nhóm 4 theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP): 5.700.000 đồng/ha/năm;

4. Sử dụng khu vực biển để nuôi trồng thủy sản, xây dựng cảng cá (nhóm 5 theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP): 4.700.000 đồng/ha/năm;

5. Sử dụng khu vực biển để khai thác năng lượng sóng, gió, thủy triều, dòng hải lưu (nhóm 6 theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP): 4.200.000 đồng/ha/năm;

6. Đối với những hoạt động sử dụng khu vực biển chưa có quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và khoản 5

Điều này, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành và địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trong từng trường hợp cụ thể nhưng không thấp hơn 3.000.000 đồng/ha/năm và không cao hơn 7.500.000 đồng/ha/năm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2030 và thay thế Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 của UBND tỉnh quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Trưởng Thuế Hà Tĩnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước Khu vực XI; Chủ tịch UBND các xã, phường có biển và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB và QLXVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL₅.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành